TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGŨ HÀNH SƠN
TP. ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh P

Bản án số: 31/2023/HSST
Ngày: 14-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trần Công Hoan**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Huỳnh Bá Tiến**
Ông **Nguyễn Tuấn Ngọc**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Xuân H** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng tham gia phiên toà: Ông **Nguyễn Hồng Giang** và bà **Đặng Thị T** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2023 tại Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2023/HSST ngày 12 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2023/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. ĐINH CÔNG H - Sinh năm 2004 - Tại tỉnh Q;
Nơi ĐKNKTT: Thôn Đ , xã T, huyện N, tỉnh Q;
Nơi ở: 101 đường U, phường M, quận N, TP Đ
Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Công Đ và bà Nguyễn Thị H;
Tiền án, tiền sự: Không;
Nhân thân: Ngày 28/12/2021, bị UBND xã Tam Hiệp, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi *"Đánh bạc trái phép"* (đã chấp hành).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày **25/02/2023** – Có mặt tại phiên tòa.

2. NGUYỄN ĐỨC P - Sinh năm 2001 - Tại tỉnh Quảng Nam;
Nơi ĐKNKTT: Thôn A , xã T, huyện N, tỉnh Q;
Nơi ở: 41, phường H, quận N, TP Đ;
Nghề nghiệp: LĐPT; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức L (chết) và bà Đặng Thị C; bị cáo có vợ là Đỗ Thị T và có 01 con sinh năm 2022.

Tiền án: Ngày 22/9/2022, bị TAND huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội: *"Trộm cắp tài sản"* (chưa được xóa án tích).
Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày **25/02/2023** – Có mặt.

3. HỒ NGỌC T - Sinh năm: 2004 - Tại tỉnh Q;
Nơi ĐKNKTT: Khố 4, thị trấn N, huyện N, tỉnh Q;
Chỗ ở: 101 đường U, phường M, quận N, TP Đ;
Nghề nghiệp: LĐPT; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Ngọc T và bà Phan Thị Thuỳ Tr.
Tiền án, tiền sự: Không;
Nhân thân: Ngày 28/12/2021, bị UBND xã Tam Hiệp, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi *"Đánh bạc trái phép"*.
Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày **25/02/2023** – Có mặt.

4. LÊ TẤT THÀNH P - Sinh năm: 2004 - Tại TP Đà Nẵng;
Nơi ĐKNKTT: 31 đường B, phường H, quận C, TP Đ;
Nghề nghiệp: LĐPT; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Tất M và bà Phạm Thị H.
Tiền án, tiền sự: Không;
Nhân thân: Ngày 10/3/2021, bị TAND quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng xử phạt 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội: *"Cưỡng đoạt tài sản"* theo quy định tại Khoản 2 Điều 170 BLHS. Chấp hành xong ngày 29/7/2022 (đã được xóa án tích).
Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày **25/02/2023** – Có mặt.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Bà **Đặng Thị C** – Sinh năm: 1962
Địa chỉ: Xã T, huyện N, tỉnh Q– Có mặt.

2. Bà **Đỗ Thị T** – Sinh năm: 2001
Địa chỉ: 161 Nguyễn Duy Trinh, phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng – Có mặt.

3. Bà **Lê Phạm Trúc L** – Sinh năm: 1992
Địa chỉ: : Số 19 đường Triệu Quốc Đạt, phường Hòa Thọ Đông, quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng – Có mặt.

4. Nguyễn Huy H – Sinh năm 2000

Địa chỉ: Số 14 đường H , phường H, quận L, TP Đ - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 14/02/2023, Đinh Công H sử dụng điện thoại sim số 0347.285.218 gọi vào số 0775.478.324 của Lê Tất Thành P hỏi mua 8.000.000đ ma túy loại ketamine để sử dụng và bán lại kiếm lời. Mặc dù, không có ma túy nhưng P vẫn đồng ý bán ma túy cho H. Sau đó, P

lấy muối và mì chính bỏ vào bao nilon rồi hẹn H đến trước khu vực quán bida Queen trên đường Châu Thị Vĩnh Tế (P. Mỹ An, Q. Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng) để giao ma túy. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, tại trước quán bida Queen, P giao gói nilon chứa muối và mì chính cho H và lấy 8.000.000đ. Đến tối cùng ngày, H lấy một ít ra để sử dụng thì phát hiện không phải ma túy nên gọi điện cho P, H nói "Mi giao đồ chi cho ta rứa" thì P trả lời "Lúc giao không kiểm tra thì thôi chừ nói chi nữa". Sau đó, giữa H và P vẫn liên lạc nói chuyện với nhau.

Đến ngày 24/2/2023, H hẹn gặp P tại trước nhà trọ của H (địa chỉ: Số 101 đường Ung Văn Khiêm, P. Mỹ An, Q. Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng) để nói chuyện về việc P lừa bán ma túy giả cho H thì P đồng ý. Lúc này, H nói Hồ Ngọc T (ở cùng phòng trọ với H) "Xí thằng P tới thì xuống giữ nó lại để đòi tiền dùm ta" thì Tài đồng ý. Sau đó, H sử dụng điện thoại sim số 0347.285.218 gọi vào số 0379.908.745 của Nguyễn Đức P nhờ P đến phòng trọ của H để đòi nợ P (trước đó, H có kể cho Tài, P nghe về việc P lừa bán ma túy giả cho H lấy 8.000.000đ) thì P đồng ý. P điều khiển xe mô tô BKS 92N1-622.44 chở chị Đỗ Thị T (SN: 2001; trú: Nhà số 43 đường Hỏa Sơn 2, P. Hòa Hải, Q. Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng; là vợ của P) đến phòng trọ của H. Đến nơi, chị T ngồi uống cà phê ở quán bên cạnh phòng trọ của H, còn P đi vào phòng trọ nói H đưa 01 con dao để hăm dọa P. H xuống bếp lấy 01 con dao đưa cho P (theo P, H, Tài khai con dao có đặc điểm cán bằng nhựa màu đen dài khoảng 10cm, lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 11cm; hiện nay, con dao không thu giữ được). Sau đó, H, P, Tài đứng trước phòng trọ đợi P đến.

Khoảng 16 giờ cùng ngày, P điều khiển xe mô tô BKS: 43D1-121.66 đến trước phòng trọ của H. Khi thấy P đến, H hô lên "Nó đây anh ơi" thì P chạy ra đạp P ngã xuống xe. Tài chạy tới dùng tay kẹp cổ P, H dùng tay tát nhiều cái vào mặt P (không nhớ rõ tát bao nhiêu cái). P vùng dậy bỏ chạy thì Tài và P chạy theo, Tài dùng tay đánh vào đầu P (không nhớ rõ đánh bao nhiêu cái), P nắm cổ áo kéo P đến giữa ngã ba đường Ung Văn Khiêm – An Thượng 20 thì P vùng vẫy nên P dùng tay phải đấm vào mặt P. P bỏ chạy qua phía đối diện, ôm vào cột bảng tên đường, P chạy đến túm cổ áo, tát vào mặt P 02 cái, yêu cầu P đứng dậy nhưng P vẫn ôm vào cột nên P rút dao ở túi quần ra kề vào vai sát cổ P và yêu cầu đứng lên qua bên kia đường để nói chuyện nên P đứng dậy đi theo P qua bên kia đường (trong lúc P đánh P thì chị T có đến can ngăn nhưng không biết vì sao P đánh P). Sau đó, P hỏi P khi nào trả tiền cho H thì P nói "Để về nhà lấy". P yêu cầu P lên xe để nhóm P chở P về.

Lúc này, khoảng 16 giờ 20 phút cùng ngày, do sợ bị nhóm P đánh nên P đồng ý để P lấy xe mô tô BKS 43D1-121.66 chở P, H (P ngồi giữa) về nhà P; Tài điều khiển xe mô tô BKS 92N1-622.44 chở chị T đi theo sau (chị T không biết P, H chở P đi mục đích để làm gì). Khi đi trên đường, P nói ghé quán cà phê nói chuyện thì P đồng ý nên P chở H, P đến quán cà phê Rooster coffee (địa chỉ: Số 01 đường Trần Thị Lý, P. An Hải Tây, Q. Sơn Trà, TP. Đà Nẵng). Tại đây, P để con dao trên bàn (P, H, Tài, P ngồi chung một bàn; chị T ngồi bàn riêng), P nói Tài đi mua 01 quyển vở, sau đó P đưa giấy cho P rồi P và H yêu cầu P viết giấy nợ số tiền 26.000.000đ (vì H cho rằng nếu bán hết số ma túy trên sẽ thu lời được 26.000.000đ). Sau khi P viết giấy nợ xong, P và H nói chở P về nhà lấy tiền trả trước 5.000.000đ và yêu cầu để xe mô tô BKS 43D1-121.66 lại quán cà phê để làm tin. Sau đó, P điện thoại cho anh Nguyễn Huy H rủ anh H uống cà phê tại quán Rooster coffee. Khi anh H đến, P nói anh H "Chở dùm mấy đứa bạn về lấy đồ" thì anh H đồng ý và điều khiển xe mô

tô hiệu SH (không rõ BKS; xe này anh H mượn của bạn, không rõ nhân thân, lai lịch) chở P, P, H ngồi sau đi theo sự chỉ dẫn của P. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, anh H chở P, P, H đến khu vực đầu hẻm gần nhà P (P. Hòa Thọ Đông, Q. Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng) thì P nói P, H đứng ngoài chờ để P vào nhà lấy tiền và sau đó P bỏ trốn. Anh H, P, H đứng đợi khoảng 20 phút không thấy P ra, cùng lúc này, Tài chở chị T đến (do Tài và chị T đi lạc đường) nên P nói quay về quán cà phê Rooster coffee rồi anh H đi về; P chở chị T về; H và Tài lấy xe của P về phòng trọ.

Đến 20 giờ 20 phút cùng ngày, Lê Tất Thành P đến Công an P. Mỹ An, Q. Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng trình báo sự việc.

Lúc 02 giờ 30 phút ngày 25/02/2023, Công an P. Mỹ An, Q. Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng phối hợp với Cơ quan CSĐT – Công an quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng tiến hành kiểm tra hành chính phòng trọ của Đinh Công H tạm giữ của:

+ Đinh Công H:

- 01 gói tinh thể rắn màu trắng (nghi là muối và mì chính);
- 01 tờ giấy mượn tiền do Lê Tất Thành P viết tay có nội dung P nợ H số tiền 26.000.000đ;
- 01 ĐTDĐ Iphone 6S, gắn sim số 0347.285.218;
- 01 xe mô tô BKS 43D1-121.66..

+ Hồ Ngọc T:

- 01 mẫu viên nén màu tím (niêm phong ký hiệu T1) để trong ví da của Hồ Ngọc T.
- 01 ĐTDĐ hiệu Vivo, gắn sim số 0869.883.416; 01 ví da màu đen.

Ngoài ra, tạm giữ của:

+ Nguyễn Đức P: 01 ĐTDĐ hiệu Itel, gắn sim số 0379.908.745;

+ Bà Đặng Thị Cúc (SN: 1962; trú: X. Tam Quang, H. Núi Thành, T. Quảng Nam; là mẹ ruột của Nguyễn Đức P): 01 xe mô tô BKS 92N1-622.44 (BL:25).

+ Chị Nguyễn H Thảo (SN: 2004; trú: X. Cam H, H. Cam Lộ, T. Quảng Trị; người làm chứng): 03 đoạn video ghi nhận diễn biến vụ việc tại khu vực trước nhà số 101 đường Ung Văn Khiêm, P. Mỹ An, Q. Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng do chị Thảo quay lại.

Theo Kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐGTS ngày 17/03/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo LX BKS 43D1-121.66 giá trị là 5.700.000đ.

Theo kết luận giám định số 351/KL-KTHS ngày 06/3/2023 của Phân viện KHHS tại TP. Đà Nẵng kết luận: Chất rắn màu trắng dạng tinh thể bên trong niêm phong ký hiệu T1 gửi giám định đều không tìm thấy các chất ma túy, tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy; khối lượng mẫu là 22,92 gam. Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu vật còn lại sau giám định và vỏ bao gói được hoàn lại trong niêm phong số 351/KL-KTHS.

Theo Kết luận giám định số 176/KLMT-KTHS ngày 03/03/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP.Đà Nẵng, kết luận: Mẫu viên nén trong mẫu niêm phong ký hiệu T1 gửi giám định là ma túy, loại MDMA, khối lượng: 0,186 gam. Hoàn lại đối tượng giám định: Không.

Quá trình điều tra, các bị can Đinh Công H, Nguyễn Đức P, Hồ Ngọc T và Lê Tất Thành P đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Ngoài ra, Hồ Ngọc T khai nhận: Khoảng 02 giờ ngày 22/02/2023, trong lúc đang làm việc tại quán bar Vegas (địa chỉ: Số 51 đường Võ Nguyên Giáp, P, Mỹ An, Q. Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng), Tài nhìn thấy 01 gói nilon bên trong có 01 mẫu ma túy loại thuốc lắc ở dưới nền nhà (không xác định được ma túy của ai) nên lấy cất trong ví nhằm mục đích sử dụng một mình và không nói cho ai biết.

Với nội dung trên, tại bản cáo trạng số: 28/CT-VKSNHS ngày 09/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng thì bị cáo **Hồ Ngọc T** bị truy tố về các tội "*Bắt, giữ người trái pháp luật"; Cưỡng đoạt tài sản"* và *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Khoản 1 Điều 157; Khoản 1 Điều 170 và Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bị cáo **Đinh Công H, Nguyễn Đức P** bị truy tố về các tội "*Bắt, giữ người trái pháp luật" và "Cưỡng đoạt tài sản"*, theo quy định tại Khoản 1 Điều 157 và Khoản 1 Điều 170 BLHS Bộ luật Hình sự. Bị cáo **Lê Tất Thành P** bị truy tố về tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* theo quy định tại Khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn TP. Đà Nẵng thực hành quyền công tố nhà nước vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố các bị cáo về tội danh như đã nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 157; Khoản 1 Điều 170; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Đinh Công H** từ 09 đến 12 tháng tù về tội: *"Bắt, giữ người trái pháp luật";* 18 đến 24 tháng tù về tội: *" Cưỡng đoạt tài sản"* và áp dụng Điều 55 để tổng hợp hình phạt.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 157; Khoản 1 Điều 170; điểm h Khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Đức P** từ 09 đến 12 tháng tù về tội: *"Bắt, giữ người trái pháp luật";* 18 đến 24 tháng tù về tội:*" Cưỡng đoạt tài sản"* và áp dụng Điều 55, 56, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Đức P.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 157; Khoản 1 Điều 170; Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Hồ Ngọc T** từ 06 đến 09 tháng tù về tội: *"Bắt, giữ người trái pháp luật";* 12 đến 18 tháng tù về tội:*" Cưỡng đoạt tài sản";* 12 đến 18 tháng tù về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và áp dụng Điều 55 để tổng hợp hình phạt.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Lê Tất Thành P** từ 12 đến 18 tháng tù về tội: *" Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*.

*** Về vật chứng:**

- Đề nghị tuyên tịch thu tiêu huỷ: Mẫu vật còn lại sau giám định và vỏ bao gói được hoàn lại trong niêm phong số 351/KL-KTHS; sim số 0347.285.218; sim số 0379.908.745 và 01 ví da.

- Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 6S của Đinh Công H và 01 ĐTDĐ hiệu Itel của Nguyễn Đức P;

- Đề nghị tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án 01 ĐTDĐ hiệu Vivo của Hồ Ngọc T,

- Đề nghị truy thu số tiền 8.000.000đ mà Lê Tất Thành P lừa đảo chiếm đoạt của Đinh Công H để sung công quỹ Nhà nước.

- Đề nghị trả lại cho Hồ Ngọc T sim số 0869.883.416

- Đối với 01 xe mô tô BKS 43D1-121.66 của chị Lê Phạm Thị Trúc L và 01 xe mô tô BKS 92N1-622.44 của bà Đặng Thị Cúc, việc Lê Tất Thành P và Nguyễn Đức P sử dụng xe trên để thực hiện hành vi phạm tội, chị L và bà Cúc không biết. Do đó, Cơ quan CSĐT – Công an quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng đã trả xe lại cho các chủ sở hữu là có căn cứ.

- Đối với 01 tờ giấy mượn tiền do Lê Tất Thành P viết tay có nội dung P nợ H 26.000.000đ và 03 đoạn video ghi nhận diễn biến vụ việc tại khu vực trước nhà số 101 đường Ung Văn Khiêm, P. Mỹ An, Q. Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng, là tang vật của vụ án, đề nghị tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

*** Về phần dân sự:**

- Đối với số tiền 8.000.000đ Lê Tất Thành P chiếm đoạt của Đinh Công H, H không yêu cầu bồi thường.

- Đối với việc Lê Tất Thành P bị Đinh Công H, Nguyễn Đức P và Hồ Ngọc T đánh gây thương tích và cưỡng đoạt tài sản, P không có yêu cầu giám định thương tích và không yêu cầu bồi thường.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và những người tham gia tố tụng không có ý kiến kH nại gì nên HĐXX không xem xét.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 14/02/2023, Lê Tất Thành P có hành vi sử dụng ma túy giả là muối và mì chính để lừa đảo bán cho Đinh Công H, chiếm đoạt của H số tiền 8.000.000đ.

Trong khoảng thời gian từ 16 giờ đến 17 giờ 30 phút ngày 24/02/2023, Đinh Công H, Nguyễn Đức P và Hồ Ngọc T có hành vi dùng vũ lực đe dọa để bắt, giữ trái pháp luật đối với Lê Tất Thành P; trong thời gian bắt, giữ P, H, P và Tài buộc P viết giấy nợ số tiền 26.000.000đ và giữ lại xe mô tô BKS 43D1-161.22 trị giá 5.700.000đ để làm tin nhằm chiếm đoạt tài sản của P. Như vậy, tổng giá trị tài sản mà H, P, Tài cưỡng đoạt của P là 31.700.000đ.

Ngoài ra, khoảng 02 giờ 30 phút ngày 25/02/2023, Cơ quan CSĐT – Công an quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng bắt quả tang Hồ Ngọc T có hành vi tàng trữ trái phép 0,186 gam ma túy loại MDMA do Tài cất giấu tại phòng trọ (địa chỉ: Số 101 đường Ung Văn Khiêm, P. Mỹ An, Q. Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng) nhằm mục đích sử dụng.

Hành vi của bị cáo **Hồ Ngọc T** đã phạm về các tội "*Bắt, giữ người trái pháp luật"; Cưỡng đoạt tài sản"* và *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Khoản 1 Điều 157; Khoản 1 Điều 170 và Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo **Đinh Công H, Nguyễn Đức P** đã phạm vào các tội "*Bắt, giữ người trái pháp luật" và "Cưỡng đoạt tài sản"*, theo quy định tại Khoản 1 Điều 157 và Khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo **Lê Tất Thành P** đã phạm vào tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* theo quy định tại Khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

[2] Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy:

Các bị cáo Đinh Công H, Nguyễn Đức P, Hồ Ngọc T và Lê Tất Thành P là những người có nhân thân xấu. Trong vụ án, tuy các bị cáo có hành vi phạm tội và mức độ phạm tội khác nhau, nhưng các bị cáo lại giống nhau ở chỗ thích tụ tập ăn chơi và xem thường pháp luật. Do đó, cần xử phạt nghiêm khắc, tiếp tục cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục đối với các bị cáo và răn đe các đối tượng khác có hành vi tương tự.

[3] Xét hành vi phạm tội và nhân thân của từng bị cáo thì thấy:

Bị cáo Đinh Công H là người có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, bản thân bị cáo là người sử dụng ma tuý, mua ma tuý để sử dụng và bán lại cho những con nghiện khác. Bị cáo đã hỏi mua ma tuý của Lê Tất Thành P làm cho P nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt số tiền 8.000.000đ và chính bị cáo là người rủ rê Nguyễn Đức P và Hồ Ngọc T thực hiện Hành vi bắt, giữ người và cưỡng đoạt tổng giá trị tài sản của P là 31.700.000đ. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc đối với bản thân bị cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Đức P và Hồ Ngọc T là những người xem thường pháp luật. Lẽ ra, khi nghe Đinh Công H rủ khống chế Lê Tất Thành P nhằm cưỡng đoạt tài sản thì các bị cáo phải khuyên ngăn bạn mình không nên có hành vi vi phạm pháp luật. Nhưng các bị cáo đã không làm được điều đó mà còn hưởng ứng tích cực tham gia từ đầu cho đến khi kết thúc hành vi bắt, giữ Lê Tất Thành P và cưỡng đoạt tổng giá trị tài sản của P là 31.700.000đ. Trong việc bắt giữ này vai trò cuả P lớn hơn của Tài. Do đó, cần xử phạt đối với các bị cáo một mức án tương ứng với mức độ hành vi của từng bị cáo.

Ngoài ra, Hồ Ngọc T, khoảng 02 giờ 30 phút ngày 25/02/2023, Cơ quan CSĐT – Công an quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng bắt quả tang Hồ Ngọc T có hành vi tàng trữ trái phép 0,186 gam ma túy loại MDMA do Tài cất giấu tại phòng trọ (địa chỉ: Số 101 đường Ung Văn Khiêm, P. Mỹ An, Q. Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng) nhằm mục đích sử dụng. Hành vi này cũng đã cấu thành tội danh:*" Tàng trữ trái phép chất ma tuý",* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, do đó cũng cần áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự để xem xét quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội đối với bản thân bị cáo.

Đối với Nguyễn Đức P, trước đây Ngày 22/9/2022, bị TAND huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội Trộm cắp tài sản theo bản án số 53/2022/HS-ST. Do đó, đến nay bản án chưa được xóa án tích, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường

hợp "Tái phạm" theo quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự và buộc bị cáo phải chấp hành 09 tháng tù của bản án án số 53/2022/HS-ST của TAND huyện Núi Thành và cần áp dụng Điều 55, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt chung trong bản án này đối với bản thân bị cáo.

Đối với bị cáo Lê Tất Thành P, có hành vi sử dụng ma túy giả là muối và mì chính để lừa đảo bán cho Đinh Công H, chiếm đoạt của H số tiền 8.000.000đ. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội: "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo là mắt xích quan trọng đã làm cho các bị cáo Đinh Công H, Nguyễn Đức P, Hồ Ngọc T không kiểm soát được bản thân và đi vào con đường phạm tội: *"Bắt, giữ người trái pháp luật" và "cưỡng đoạt tài sản".* Do đó cũng cần xử bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra.

Song xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải. Người bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bản thân các bị cáo. Đó là tình tiết được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. HĐXX xét thấy cần áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo trong lúc lượng hình.

- Đối với việc Đỗ Thị T có mặt tại thời điểm Nguyễn Đức P, Đinh Công H và Hồ Ngọc T thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên, trong lúc P đánh P thì T có can ngăn và không tham gia, không giúp sức cùng với P, H, Tài; Nguyễn Huy H có hành vi điều khiển xe mô tô hiệu SH chở P, H, P về nhà P nhưng không biết việc P, H đang có hành vi bắt, giữ trái pháp luật và cưỡng đoạt tài sản của P. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng không xử lý T và H là có căn cứ.

- Đối với 01 con dao (cán bằng nhựa màu đen dài khoảng 10cm, lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 11cm), P sử dụng để đe dọa P và 01 ĐTDĐ hiệu Oppo F5 gắn sim số 0775.478.324 P sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, P và P khai đã làm rơi mất (không xác định được địa điểm; không thu giữ được) nên Cơ quan CSĐT - Công an quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng không đề cập xử lý là có căn cứ.

[4] Về vật chứng:

- Đối với mẫu vật còn lại sau giám định và vỏ bao gói được hoàn lại trong niêm phong số 351/KL-KTHS; sim số 0347.285.218; sim số 0379.908.745, 01 ví da xét thấy cần tuyên tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 6S của Đinh Công H và 01 ĐTDĐ hiệu Itel của Nguyễn Đức P xét thấy cần tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 ĐTDĐ hiệu Vivo của Hồ Ngọc T, xét thấy cần tuyên tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án

- Đối với số tiền mà Lê Tất Thành P lừa đảo chiếm đoạt của Đinh Công H xét thấy cần tuyên truy thu Lê Tất Thành P 8.000.000đ để sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với sim số 0869.883.416 xét thấy cần tuyên trả lại cho Hồ Ngọc T

- Đối với 01 xe mô tô BKS 43D1-121.66 của chị Lê Phạm Thị Trúc L và 01 xe mô tô BKS 92N1-622.44 của bà Đặng Thị Cúc, việc Lê Tất Thành P và Nguyễn Đức P sử dụng

xe trên để thực hiện hành vi phạm tội, chị L và bà Cúc không biết. Do đó, Cơ quan CSĐT – Công an quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng đã trả xe lại cho các chủ sở hữu và tại phiên tòa chị L và bà Cúc không có yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét.

- Đối với 01 tờ giấy mượn tiền do Lê Tất Thành P viết tay có nội dung P nợ H 26.000.000đ và 03 đoạn video ghi nhận diễn biến vụ việc tại khu vực trước nhà số 101 đường Ung Văn Khiêm, P. Mỹ An, Q. Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng, là tang vật của vụ án, xét thấy cần tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[5] Về phần dân sự: Đối với số tiền 8.000.000đ Lê Tất Thành P chiếm đoạt của Đinh Công H, H không yêu cầu bồi thường, đối với việc Lê Tất Thành P bị Đinh Công H, Nguyễn Đức P và Hồ Ngọc T đánh gây thương tích và cưỡng đoạt tài sản, P không có yêu cầu giám định thương tích và không yêu cầu bồi thường nên HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo **Đinh Công H, Nguyễn Đức P** phạm các tội "*Bắt, giữ người trái pháp luật" và "Cưỡng đoạt tài sản"*. Bị cáo **Hồ Ngọc T** phạm các tội "*Bắt, giữ người trái pháp luật"; "Cưỡng đoạt tài sản"* và *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Bị cáo **Lê Tất Thành P** phạm tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*.

[1.1] Căn cứ Khoản 1 Điều 157; Khoản 1 Điều 170; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Đinh Công H** 09 tháng tù về tội: *"Bắt, giữ người trái pháp luật";* 18 tháng tù về tội: *"Cưỡng đoạt tài sản".* Tổng cộng, buộc bị cáo phải chấp hành 27 (hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 25/02/2023.

[1.2] Căn cứ khoản 1 Điều 157; Khoản 1 Điều 170; điểm h Khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55; Điều 56; Điều 58; khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Đức P** 09 tháng tù về tội: *"Bắt, giữ người trái pháp luật";* 18 tháng tù về tội: *"Cưỡng đoạt tài sản".* Tổng hợp với 09 tháng tù của bản án số: 53/2022/HS-ST ngày 22/9/2022 của Tòa án nhân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam, buộc bị cáo phải chấp hành 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/02/2023.

[1.3] Căn cứ khoản 1 Điều 157; Khoản 1 Điều 170; Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55; 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Hồ Ngọc T** 06 tháng tù về tội: *"Bắt, giữ người trái pháp luật";* 12 tháng tù về tội: *"Cưỡng đoạt tài sản";* 12 tháng tù về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Tổng cộng, buộc bị cáo phải chấp hành 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 25/02/2023.

[1.4] Căn cứ: Khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự,.

Xử phạt bị cáo **Lê Tất Thành P** 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/02/2023.

[2] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu tiêu huỷ: Mẫu vật còn lại sau giám định và vỏ bao gói được hoàn lại trong niêm phong số 351/KL-KTHS; sim số 0347.285.218; sim số 0379.908.745; 01 ví da.

- Tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 6S của Đinh Công H và 01 ĐTDĐ hiệu Itel của Nguyễn Đức P.

- Tuyên tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án: 01 ĐTDĐ hiệu Vivo của Hồ Ngọc T.

- Tuyên truy thu của Lê Tất Thành P 8.000.000đ sung vào ngân sách nhà nước.

- Tuyên trả lại cho Hồ Ngọc T sim số 0869.883.416.

(Tất cả vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn theo văn bản giao nhận vật chứng ngày 12/5/2023).

[3] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Đinh Công H, Nguyễn Đức P, Hồ Ngọc T và Lê Tất Thành P mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho những người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa biết, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Riêng những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hợp lệ.

Nơi nhận:
- VKSND quận NHS;
- Công an quận NHS;
- Công an trại tạm giam Tp Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận NHS;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Công Hoan